

Họ và tên HS:

Lớp : 3...

Điểm	Nhận xét của giáo viên chấm	Họ và tên
		GV coi:.....
		GV chấm:.....
		

Phần trắc nghiệm:

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng cho mỗi bài tập dưới đây:

Câu 1: Số thích hợp viết vào chỗ chấm của 7; 14; 21; 28; 35; là:

- A. 42 B. 36 C. 37 D. 49

Câu 2. $\frac{1}{7}$ của 63 kg là :

- A. 441 kg B. 9 kg C. 15 kg D. 11 kg

Câu 3. Trong các phép chia có dư với số chia là 6, số dư lớn nhất của các phép chia đó là :

- A. 3 B. 4 C. 6 D. 5

Câu 4. Số thích hợp cần điền vào chỗ chấm để được: 7m 2cm = ... cm là:

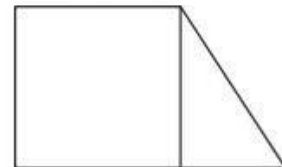
- A. 72 cm B. 702 cm C. 720 cm D. 725 cm

Câu 5 : Có 20 quả cam. Số quả cam gấp 4 lần số quả quýt. Hỏi có bao nhiêu quả quýt ?

- A. 80 quả B. 24 quả C. 16 quả D. 5 quả

Câu 6 : Trong hình bên có :

- A. 2 góc vuông B. 3 góc vuông
C. 4 góc vuông D. 5 góc vuông.



II. Phần tự luận:

Câu 1. Đặt tính rồi tính:

24 x 5

35 x 6

63 : 3

59 : 7

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2. Tính

a. $75 \times 5 - 293$

b. $36\text{kg} : 3 + 98\text{kg}$

Câu 3. Tìm X

$4 \times X = 72 - 40$

$X : 6 = 7 \text{ (dư 2)}$

Câu 4. Một cửa hàng có 24 kg táo và đã bán được $\frac{1}{4}$ số táo đó. Hỏi cửa hàng đã bán bao nhiêu ki-lô-gam táo ?

Bài 5 : Năm nay cháu 7 tuổi. Tuổi ông bằng 9 lần tuổi cháu cộng với 3. Hỏi năm nay ông bao nhiêu tuổi